

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HS-ST
Ngày 19 - 02 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Hận

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Quốc Thống

Ông Trịnh Hữu Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh tham gia phiên tòa:

Ông Trần Văn Hên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Ngọc Đ, sinh năm 1989; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 10, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp 4, xã Hòa Phú, huyện Cù Chi, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Ngọc Tý và bà Lâm Thị Mỹ C; bị cáo có vợ và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/8/2018 đến nay (có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1994 (có mặt)

Địa chỉ nơi cư trú: Ấp 4, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Lâm Thị Mỹ C, sinh năm 1971 (có mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 10, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

Nơi cư trú: Ấp 4, xã Hòa Phú, huyện Cù Chi, thành phố Hồ Chí Minh

Ông Lâm Văn P, sinh năm 1972 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: ấp Cây Trâm, xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Người làm chứng: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 13, xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do ông Lâm Văn P là cậu của Bùi Ngọc Đ xảy ra mâu thuẫn với ông Nguyễn Thành V vì ông Văn vay tiền nhưng không trả nên ngày 17/01/2018 ông Phụng điện thoại cho Bùi Ngọc Đ nhờ đòi nợ hộ. Sau đó, Đại điện thoại cho ông Văn hỏi: “Tại sao tới ngày trả tiền mà ông không trả, ông chơi luật rừng hả gì? Ông không trả, tôi xuống tới nhà”, ông Văn trả lời: “Mày giang hồ xứ nào, có bao nhiêu anh em xuống đây tao tiếp hết”. Đại bực tức rủ Phol đang làm công nhân tại huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh về Cà Mau gặp ông Văn để nói chuyện thì Phol đồng ý, Phol rủ thêm Danh Giử và 01 người bạn của Giử. Sau đó nhóm của Đại mang theo dao tự chế và điều khiển xe máy về Cà Mau. Đến sáng ngày 18/01/2018, nhóm của Đại đến thành phố Cà Mau và cùng với ông Phụng đến chỗ bán cù tràm của ông Văn tại ấp 13, xã Khánh Thuận, huyện U Minh nhưng không gặp ông Văn vì trước đó có người cho ông Văn biết có nhóm của Đại tìm ông Văn để đòi nợ. Do không gặp ông Văn nên ông Phụng có công việc đi trước, còn nhóm của Đại ngồi uống nước chờ ông Văn đến. Anh D là con ông Văn nghe nói có nhóm người tìm ông Văn để đòi nợ nên đã chuẩn bị dao tự chế và ngồi đợi nhóm của Đại đến. Do không tìm được ông Văn nhưng Đại nghe nói có con ông Văn ở chỗ bán cù tràm nên Đại đến gặp. Khi gặp anh D thì Đại lấy cây dao tự chế đi vào chòi định chém hù dọa anh D để ông Văn trả tiền cho ông Phụng. Lúc đó anh D ngồi tư thế đối diện với Đại, Đại không nói gì mà dùng dao chém bẻ sóng lưng của dao từ trên xuống vào vai trái của Dẫn, Dẫn lấy tay trái gạt đỡ nên trúng vào cẳng tay trái. Lập tức Dẫn khom người xuống bộ ván lấy cây dao tự chế dài 74cm, cán bằng gỗ dài 31cm, lưỡi bằng kim loại dài 43cm định chém lại thì Đại xoay lưỡi dao lại chém thêm 01 nhát vào lưng của Dẫn, lúc đó Dẫn dùng tay trái đỡ nên trúng vào mu bàn tay trái và bả vai bên trái. Chém xong Đại bỏ chạy ra sân thì Dẫn cầm dao đuổi theo. Đại chạy ra một đoạn khoảng 4 mét thì té ngã sấp mặt xuống đất, Đại quay mặt lên thì thấy Dẫn đuổi theo kịp và dùng 02 tay cầm dao định chém Đại, Đại cầm dao chém 01 nhát từ phải sang trái trúng vào ngực và cánh tay trái của Dẫn, rồi chém thêm dao nữa từ trái sang phải nhưng không trúng, rồi bỏ chạy ra lộ và bỏ lại cây dao gần mé lộ nhựa. Dẫn cầm dao chạy đuổi theo Đại thì bị Phol, Danh Giử và bạn Danh Giử đứng trên lộ cầm chai thủy tinh chọi Dẫn không cho Dẫn đuổi theo Đại, Phol nhặt lấy cây dao của Đại bỏ lại rồi cả nhóm lên xe chạy về hướng xã Tân Bằng, còn Dẫn thì bị thương được người dân đưa đi bệnh viện tỉnh Cà Mau cấp cứu. Sự việc được người dân báo chính quyền địa phương đến lập biên bản.

Tang vật thu được: 01 cây dao dài 74cm, cán làm bằng gỗ dài 31cm được bao bên ngoài lớp vải màu xanh, lưỡi dao bằng kim loại dài 43cm; 01 chiếc dép bằng cao su, kích thước 26cm x 12cm đế dép bằng cao su màu đen có dòng chữ “awasdee in Thanland”, phần quai dép bằng vải, màu đen – nâu”. Hiện nay, do Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh quản lý. Riêng cây dao Đại sử dụng gây thương tích cho Dẫn thì không thu giữ được.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 45/TgT, ngày 02/3/2018 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế tỉnh Cà Mau đối với Nguyễn Văn D, kết luận:

- 01 vết sẹo khoảng liên sườn V từ đường nách giữa ngực trái, kích thước 12,5cm x 0,3cm. Tỷ lệ 4%;
- 01 vết sẹo từ lưng ngang D8 trái xuống đường nách sau hạ sườn trái, kích thước: 15cm x 0,3cm. Tỷ lệ 4%;
- 01 vết sẹo 1/3 trên mặt ngoài cánh tay trái, kích thước: 1cm x 0,2cm. Tỷ lệ 1%;
- 01 vết sẹo mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái, kích thước: 2cm x 0,2 cm. Tỷ lệ 1%;
- 01 vết sẹo mặt mu từ bàn tay đến đốt gần ngón II tay trái, kích thước: 9,5cm x 0,2cm. Tỷ lệ 2% (Sẹo phẫu thuật 1,5cm). Tỷ lệ 1%;
- Tổn thương nhu mô phổi đã phẫu thuật còn để lại sẹo, gây dày dính màng phổi trái. Tỷ lệ 26%;
- Gãy xương bàn II bàn tay trái. Tỷ lệ 6%;
- Gãy nứt dọc đốt gần ngón II bàn tay trái. Tỷ lệ 2%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT, ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Bộ Y Tế hiện tại là: 40%.

Quá trình điều tra, bà Lâm Thị Mỹ C là mẹ ruột của Bùi Ngọc Đ đã bồi thường cho phía bị hại Nguyễn Văn D với số tiền là 100.000.000 đồng và ông Lâm Văn P là cậu ruột của Đại đã bồi thường chi phí điều trị cho anh D với số tiền 20.000.000 đồng và đồng ý xóa số tiền ông Văn nợ 90.000.000 đồng. Anh D đã nhận số tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận nội dung Cáo trạng nêu trên là đúng với hành vi của bị cáo, nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

Tại phiên tòa bị hại anh Nguyễn Văn D không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa bà Châu, ông Phụng không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền bồi thường cho người bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện về với gia đình nuôi con nhỏ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện U Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 và điểm c khoản 3, Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Ngọc Đ phạm tội “cố ý gây thương tích”

Xử phạt: Bị cáo Bùi Ngọc Đ từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định cho bị cáo, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 18/01/2018 tại chòi bán cù tràm của ông Nguyễn Thành V ngụ ấp 13, xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, bị cáo Bùi Ngọc Đ đã có hành vi dùng dao tự chế chém nhiều nhát gây thương tích đối với anh Nguyễn Văn D với tỷ lệ thương tật là 40%. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Bùi Ngọc Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 và điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cần có một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng là trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong cho người bị hại và người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa có tiền án tiền sự, khi xảy ra sự việc bị cáo dùng dao chém bị hại thì người bị hại cũng có một phần lỗi. Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên khi lượng hình cần xem xét tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn D không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về vật chứng gồm: 01 cây dao dài 74cm, cán làm bằng gỗ dài 31cm được bao bên ngoài lớp vải màu xanh, lưỡi dao bằng kim loại dài 43cm; 01 chiếc dép bằng cao su, kích thước 26cm x 12cm đế dép bằng cao su màu đen có dòng chữ “awasdee in Thailand”, phần quai dép bằng vải, màu đen – nâu”. Xét thấy các vật chứng nêu trên không còn giá trị sử dụng và vật liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, tuy nhiên do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và người bị hại cũng có một phần lỗi nên Hội đồng xét xử điều chỉnh mức hình phạt thấp hơn so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7]. Đối với số tiền bồi thường bà Châu, ông Phụng không yêu cầu bị cáo trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Đối với Phol và bạn của Danh Giữ hiện tại, Cơ quan điều tra chưa xác minh lai lịch và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra đã tách ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp. Riêng Danh Giữ hiện đã chết nên không xem xét.

Đối với ông Lâm Văn P không biết việc bị cáo Bùi Ngọc Đ dùng dao tự chế chém gây thương tích đối với bị hại Nguyễn Văn D nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Lâm Văn P là phù hợp.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3, Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt Bùi Ngọc Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao dài 74cm, cán làm bằng gỗ dài 31cm được bao bên ngoài lớp vải màu xanh, lưỡi dao bằng kim loại dài 43cm; 01 chiếc dép bằng cao su, kích thước 26cm x 12cm đế dép bằng cao su màu đen có dòng chữ “awasdee in Thanland”, phần quai dép bằng vải, màu đen – nâu”.

4. Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Bùi Ngọc Đ phải chịu 200.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam, Thi hành án;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoài Hận